TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 22-02-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Mến.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hoát.
2. Ông Tô Cấn.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Đinh Hồng Buôi – Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà:*** Bà Phan Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 11/02/2019, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh S (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 03/9/1976 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Thợ may; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị S (đã chết).

Vợ: Võ Thị Hồng C, sinh năm 1983. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 19 giờ 00 phút ngày 01/11/2018 đến 17 giờ 00 phút ngày 10/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

2. Nguyễn Chí C (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 17/10/1986 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Phụ hồ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Nguyễn Th, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1957.

Vợ: đã ly hôn với bà Nguyễn Thị Mỹ D. Chưa có con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 19 giờ 00 phút ngày 01/11/2018 đến 14 giờ 35 phút ngày 10/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

3. Nguyễn Ngọc Th (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 10/10/1976 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12.

Con ông Nguyễn Qu (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1930.

Vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 19 giờ 00 phút ngày 01/11/2018 đến 16 giờ 05 phút ngày 10/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

4. Trần Duy V (Tên gọi khác: Không), Sinh ngày 05/11/1979 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Trần T (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1940.

Vợ Phan Thị Tr, sinh năm 1980. Con có 03, lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 19 giờ 00 phút ngày 01/11/2018 đến 15giờ 10 phút ngày 10/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Duy V: Ông Trần Việt Ngữ - Là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lê Thanh Qu, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- Ông Trương Hữu Tr, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 01/11/2018, Tổ công tác Công an huyện S bắt quả tang các đối tượng gồm: Nguyễn Thanh S, Nguyễn Chí C, Nguyễn Ngọc Th và Trần Duy V đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức

“cào tố” tại nhà của Nguyễn Thanh S. Tại hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.630.000đồng, thu giữ trong hộp giấy bên trong có số tiền 290.000đồng và một số công cụ, đồ vật có liên quan.

Qua đấu tranh, các đối tượng Nguyễn Thanh S, Nguyễn Chí C, Nguyễn Ngọc Th và Trần Duy V đã khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/11/2018, Nguyễn Ngọc Th và Nguyễn Chí C đến nhà Nguyễn Thanh S chơi và rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền, lúc này chỉ có 3 người nên Nguyễn Thanh S sử dụng điện thoại di động hiệu Sony, màu đen có số thuê bao 01695.248.824 gọi đến điện thoại di động Nokia (105), màu đen của Trần Duy V có số thuê bao 01294.745.605 để rủ V đến nhà S đánh bạc thì V đồng ý. Trong lúc chờ V đến thì S lấy 04 bộ bài tây 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng xanh, 01 hộp giấy rồi mang xuống phòng bếp cùng C và Th đánh bạc bằng hình thức bài "cào tố" thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 11 giờ 30 phút thì V đến nhà S rồi vào đánh cùng S, C và Th.

Về hình thức đánh bạc là “cào tố”, các đối tượng sử dụng loại bài Tây đủ 52 lá, mỗi người chơi được rút tối đa 03 lá bài. Cách tính điểm của hình thức đánh bài “cào tố” theo thứ tự từ cao đến thấp như sau: Điểm cao nhất là khi mở bài có ba lá “A” (gọi là xì) còn gọi là ba trùng “xì”, tiếp đến là ba trùng “K”, “Q”, “J” , “10”, “9”, “8”, “7”, “6”, “5”, “4”, “3”, “2” rồi đến ba cây tiên “J”, “Q” hoặc “K”, ba cây tiên không nhất thiết phải trùng nhau. Nếu không có các kết quả trên thì tiến hành cộng điểm ba lá bài lại và lấy số ở hàng đơn vị để tính điểm. Cao nhất là 09 điểm, thấp nhất là 0 điểm. Khi bắt đầu chơi thì từng người tự rút cho bản thân 01 lá bài và để ngửa ra xem ai có lá bài cao nhất thì được quyền rút trước lá bài thứ 02 tự xem rồi úp lại và được quyền đặt cược tiền 10.000đồng đến 20.000đồng, những người còn lại tiếp tục rút lá bài thứ 02 xem rồi úp lại. Sau khi xem bài, ai cảm thấy điểm bài của mình nhỏ, không tiếp tục tham gia thì úp bài chờ đánh lại ván sau, những người tiếp tục chơi thì đặt số tiền bằng số tiền người thứ nhất đặt ra hoặc có thể “tố” ngược lại tối đa 400.000đồng, ai đồng ý đánh thì bỏ số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người “tố” cao nhất, ai không đồng ý thì úp bài và chịu thua số tiền đã đặt. Sau đó những người còn lại tự rút tiếp lá bài thứ 03 và lật ra để cộng điểm của 02 lá bài ngửa, nếu người nào có số điểm cộng lại của hai lá bài đã mở có điểm số cao nhất thì có quyền “tố” trước đến 500.000đồng, người nào cảm thấy bài của mình điểm thấp, không tiếp tục tham gia thì úp bài, chịu thua số tiền đã đặt cược trong chiếu bạc, nếu không có ai theo người “tố” thì người “tố” thắng và lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc. Những người tiếp tục tham gia thì đặt số tiền ra chiếu bạc bằng với số tiền của người “tố” rồi cùng mở lá bài úp để cộng điểm của 03 lá bài, ai cao điểm nhất là người thắng và được lấy toàn bộ số tiền trên chiếu bạc mà những người tham gia đã đặt cược, những người còn lại có điểm thấp hơn là người thua số tiền mà mình đã đặt.

Với cách thức đó, S, Th, C thống nhất mỗi người bỏ ra chiếu bạc số tiền ít nhất là 1.000.000đồng để đánh bạc (gọi là “tiền tẩy”), sau đó ai thua thì tiếp tục bỏ tiền ra để được chơi tiếp, toàn bộ số tiền đánh bạc phải để trên chiếu bạc, ai đánh

thắng mỗi ván trên 200.000đồng thì bỏ 10.000đồng vào hộp giấy để mua thuốc lá, nước uống. Trong suốt thời gian đánh bạc Nguyễn Thanh S đã đặt cược số tiền 4.500.000đồng, Nguyễn Ngọc Th đặt cược 3.500.000đồng, Nguyễn Chí C đặt cược 2.400.000đồng, các đối tượng đánh bạc đến khoảng 11 giờ 30 phút thì có thêm Trần Duy V vào tham gia và có đặt cược số tiền 2.500.000đồng để cùng đánh bạc. Theo quy ước trên bốn bị cáo S, Th, C, V đánh bạc đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện S kiểm tra bắt quả tang.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 11/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Chí C, Nguyễn Ngọc Th và Trần Duy V về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo S, C, Th, V đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo S, C, Th, V đều thừa nhận vì muốn có tiền tiêu xài nên ngày 01/11/2018 các bị cáo rủ nhau đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức cào tố thu giữ tại chiếu bạc 12.630.000đồng là có đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo S, C, Th, V về tội Đánh bạc. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo S, Th, V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Th có bố mẹ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Ba, bị cáo V có mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và bị cáo là người bị nhiễm chất độc hóa học; đối với bị cáo C ngày 28/10/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 07 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Bản án số 04/HSPT đến ngày 31/8/2015 được đặc xá. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Duy V từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; miễn trích thu nhập hàng tháng cũng như phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho Nguyễn Thanh S số tiền 5.000.000đồng; trả lại cho Nguyễn

Ngọc Th số tiền 1.520.000đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Hphone (B805); trả lại cho Nguyễn Chí C 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, số tiền 175.000đồng; trả lại cho Trần Duy V số tiền 2.710.000đồng, số tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc; Viện Kiểm sát thấy có căn căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 12.630.000đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 290.000 đồng thu trong hộp giấy là số tiền các bị cáo đã sử dụng trong quá trình đánh bạc.

- Tịch thu bán sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SONY, màu đen (XPERIA) thu giữ của Nguyễn Thanh S; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA (105), màu đen thu giữ của Trần Duy V là các phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc, rủ rê việc đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài Tây 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng xanh, 01 hộp giấy cattông có ghi chữ Netcafe là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý ông Trần Việt Ngữ bào chữa cho bị cáo Trần Duy V: Hoàn toàn nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo V. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo V có mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và bị cáo là người bị nhiễm chất độc hóa học. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt Trần Duy V 12 tháng cải tạo không giam giữ; miễn trích thu nhập hàng tháng cũng như phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Chí C và Trần Duy V đều thừa nhận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/11/2018, các bị cáo đang tham gia đánh bạc trái phép được ăn thua bằng tiền dưới hình thức "cào

tố” tại nhà Nguyễn Thanh S đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Cơ quan điều tra Công an huyện S phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường số tiền 12.630.000 đồng và một số vật chứng, đồ vật có liên quan.

Những lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Chí C và Trần Duy V phạm tội “ Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt đã được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo về tội “ Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thanh S là người khởi xướng và cùng các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th, Trần Duy V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Duy V có mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và bị cáo bị nhiễm chất độc hóa học; bị cáo Th có cha, mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th, Trần Duy V có nhân thân tốt; đối với bị cáo Nguyễn Chí C có nhân thân xấu thể hiện: vào ngày 28/10/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 07 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Bản án số 04/HSPT đến ngày 31/8/2015 được đặc xá.

[8] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần xử phạt bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo S, Th và V cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đối với bị cáo Nguyễn Chí C vào năm 2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 07 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để trở thành công dân có ích cho xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[9] Theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo C còn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước, tuy nhiên bị cáo thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[10] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã trả lại cho Nguyễn Thanh S số tiền 5.000.000đồng; trả lại cho Nguyễn Ngọc Th số tiền 1.520.000đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Hphone (B805); trả lại cho Nguyễn Chí C 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, số tiền 175.000 đồng; trả lại cho Trần Duy V số tiền 2.710.000 đồng, số tài sản này không liên quan đến việc đánh bạc; Hội đồng xét xử thấy có căn cứ.

Xét thấy số tiền 12.630.000đồng thu trên chiếu bạc và số tiền 290.000đồng thu giữ trong hộp giấy là số tiền các bị cáo đã sử dụng trong quá trình đánh bạc nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu đen (XPERIA) thu giữ của Nguyễn Thanh S và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (105), màu đen thu giữ của Trần Duy V là các phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc, rủ rê việc đánh bạc nên cần tuyên tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước; đối với 04 bộ bài Tây 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng xanh, 01 hộp giấy cattông có ghi chữ Netcafe là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, mức hình phạt, xử lý vật chứng. Xét vai trò, số tiền của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc thì mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đối với mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát đối với các bị cáo Trần Duy V, Nguyễn Chí C, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Ý kiến đề xuất của người bào chữa đối với bị cáo V tại phiên tòa là có căn cứ, tuy nhiên mức hình phạt là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo V.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th, Trần Duy V, Nguyễn Chí C phạm tội " Đánh bạc".

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 30.000.000 *(Ba mươi triệu)* đồng.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 25.000.000 *(Hai mươi lăm triệu)* đồng.

1.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Duy V 20.000.000 *(Hai mươi triệu)* đồng.

1.4. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2018 đến 10/11/2018 là 09 ngày nên được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ là 27 ngày; bị cáo còn phải chấp hành 23 (Hai mươi ba) tháng 03 (ba) ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Chí C cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục.

Xử phạt bổ sung bằng tiền 20.000.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.630.000đồng thu trên chiếu bạc; số tiền 290.000đồng thu trong hộp giấy *(Phản ảnh tại Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 15/02/2019)*.

Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu đen (XPERIA) thu giữ của Nguyễn Thanh S và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (105), màu đen thu giữ của Trần Duy V; Tịch thu, tiêu hủy 04 bộ bài Tây 52 lá, 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh, 01 đĩa sứ màu trắng xanh, 01 hộp giấy cattông có ghi chữ Netcafe *(Phản ảnh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/02/2019 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S)*.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Chí C, Trần Duy V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Mến

Nơi nhận:
- Công an huyện S;
- Nhà tạm giữ Công an huyện S;
- Cơ quan THASH – Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.